| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **56 /2024/HS-ST**
Ngày: **19/09/2024**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Thế Anh.
*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Lệ Dung và ông Trần Văn Nghi.
***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 30/08/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 06/09/2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1970. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT và cư trú: Xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Nguyễn Phương C, sinh năm 1947; Mẹ đẻ: Đỗ Thị H, sinh năm 1948. Gia đình 6 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị Thu H1, sinh năm 1971, cư trú tại xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Con: có 02 con, cùng sinh năm 2003.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án; tại Bản án số 28/2021/HS-ST ngày 23/4/2021, Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Văn T 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 28/8/2022 T đã chấp hành xong bản án, chưa được xoá án tích.

Tiền sự: không. Lịch sử bản thân:

- Bản án số 45/2005/HSST ngày 20/9/2005 của Toà án nhân dân huyện thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (nay là thành phố T) xử phạt Nguyễn Văn T 24 tháng tù và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". T đã chấp hành xong bản án được xoá án tích.

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc" số 2834/QĐ-CT ngày 13/8/2012 của UBND huyện K đối với Nguyễn Văn T trong thời hạn 24 tháng. Ngày 05/10/2014 T đã thi hành xong nên được xoá vi phạm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2024 đến ngày 31/5/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Bùi Thị Thu H1, sinh năm 1971; địa chỉ: xóm C, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình - Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Bùi Hồng H2, sinh năm 1944; địa chỉ: xóm A, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình - Vắng mặt tại phiên tòa.

**- Những người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn K và anh Nguyễn Văn L – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 27/5/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 35F2 - 1108 đi từ nhà đến khu vực bãi cát thuộc xóm D, xã T, huyện K. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. Sau đó T cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Hồi 6 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Đ thuộc xóm G, xã T, huyện K, T dừng xe mô tô, định mở gói ma tuý ra xem thì bị Công an huyện K kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng; 02 bơm kim tiêm và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu "HONDA DREAM" mang BKS: 35F2 - 1108 màu sơn xám đen.

Kiểm tra gói nhỏ thu giữ của T bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng gói là 0,13 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 472/KL-KTHS-MT ngày 31/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: "*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,1282 gam là ma túy, loại Heroine*."

Quá trình điều tra cơ quan công an đã trả lại xe mô tô BKS: 35F2 - 1108 cho chị Bùi Thị Thu H1. Các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ghi số 472/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,0742 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 bơm tiêm loại 3ml/cc; 01 bơm tiêm loại 5ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% đều chưa qua sử dụng được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K để giải quyết cùng vụ án.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKS-KS ngày 29/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s và t khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 472/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,0742 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 bơm tiêm loại 3ml/cc; 01 bơm tiêm loại 5ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% đều chưa qua sử dụng.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như nội dung vụ án tòa án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, lời khai của người chứng kiến và vật chứng thu giữ được là 01 gói Heroine có khối lượng 0,1282 gam.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 6 giờ ngày 27/5/2024, tại khu vực đường đê sông V thuộc xóm G, xã T, huyện K. Nguyễn Văn T có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,1282 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

***"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:……..*

*c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;……"*

Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; do đó hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nhưng chưa được xoá án tích tiếp tục phạm tội mới là tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm được xác nhận của phòng cảnh sát điều tra về tôi phạm ma túy công an tỉnh Ninh Bình; là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s và t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố là thương binh là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt tù đối với bị cáo và mức hình phạt theo đề xuất của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Heroine: Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bãi cát thuộc xóm D, xã T, huyện K. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ người này, nếu gặp mặt cũng không nhận dạng được nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không đủ căn cứ để điều tra, xác minh để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 472/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,0742 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 bơm tiêm loại 3ml/cc; 01 bơm tiêm loại 5ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% đều chưa qua sử dụng. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS: 35F2 – 1108 quá trình điều tra thuộc sở hữu của chị Bùi Thị Thu H1 là vợ T. Chị H1 không biết T mượn xe đi mua ma tuý Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe trên cho chị H1 là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

**2.** Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 ( Mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2024.

**3.** Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 472/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,0742 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 bơm tiêm loại 3ml/cc; 01 bơm tiêm loại 5ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% đều chưa qua sử dụng.

*(Chi tiết như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 05/9/2024)*

**4.** Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000$^{đ}$ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HS &VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Thế Anh**